TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẠ TẺH** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2024/HS-ST
Ngày: 27-9-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẠ TẺH, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Đình Đạo

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trịnh Thị Thủy – Bà Phan Thị Hồng Loan

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Út – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đạ Tẻh tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Thùy Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đạ Tẻh, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 30/2024/TLST-HS ngày 10 tháng 9 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2024/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 9 năm 2024 đối với bị cáo:

K'Son N (tên gọi khác: Không), sinh ngày: 10/6/2003, tại: Lâm Đồng.

Nơi cư trú: Thôn T, xã P, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hóa: 06/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Châu Mạ; Tôn giáo: Tin Lành; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông K, sinh năm: 1976 và bà Ka V, sinh năm 1975; Gia đình bị cáo có 05 anh em, bị cáo là con thứ 2 trong gia đình; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Hiện bị cáo đang được tại ngoại và áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. *(Có mặt)*

*** Bị hại:** Cháu K1, sinh ngày: 02/4/2007 *(Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt)*

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông K2, sinh năm: 1978 (Là bố ruột của cháu K1 *(Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt)*

Cùng trú tại: Thôn D, xã Đ1, huyện Đ2, tỉnh Lâm Đồng

*** Người làm chứng:** Chị Ka S năm: 1995

Trú tại: Thôn Đ3, xã Q, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng *(Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt)*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 02/05/2024, K1 là học sinh Trường phổ thông nội trú liên huyện phía Nam thuộc huyện Đ điều khiển xe mô tô YAMAHA EXCITER biển kiểm soát 60B3-866.36, loại 135cm³, màu xanh trắng đi từ nhà tại Thôn D, xã Đ1, huyện Đ2 đến nhà ông K'N tại tổ dân phố 2, thị trấn Đ, huyện Đ ở sân nhà ông K'N rồi đi học như những lần trước đó. Vì K1 chưa đủ 18 tuổi, không được điều khiển xe mô tô có dung tích xi lanh từ 50cm³ trở lên nên K1 không đem chiếc xe mô tô này vào trong trường gửi được mà thường để nhờ tại nhà ông K'N.

Do biết K1 thường hay để xe mô tô ở nhà ông K'N và gia đình ông N đi làm rẫy tại Thôn T, xã P về nhà nên vào khoảng 23 giờ ngày 07/05/2024, sau khi chơi game về, K'Son N đã đi bộ đến nhà ông K'N (là chú ruột của K'Son N) với mục đích trộm cắp xe mô tô của K1 làm phương tiện đi lại. Khi K'Son N đến thì nhà ông K'N cửa, ở sân nhà dựng một chiếc xe mô tô hiệu YAMAHA EXCITER, biển kiểm soát 60B3-866.36, màu xanh trắng. K'Son N kiểm tra thì thấy xe không khóa cổ nên đã dắt chiếc xe này đến nhà bà Ka T tổ dân phố 3, thị trấn Đ, huyện Đ (là cô ruột của K'Son N), lúc này nhà bà Ka T có ai ở nhà, K'Son N dựng xe mô tô ở sân và đi xung quanh nhà để tìm chìa khóa mở cốp xe, K'Son N thấy một chiếc chìa khóa của xe đạp điện để ở cạnh máy bơm nước nên cầm chìa khóa này mở cốp xe mô tô, khi mở cốp xe ra K'Son N thấy trong cốp xe có một khóa 12, một khóa 13, một tuốc nơ vít, một cái kéo. K'Son N lấy tuốc nơ vít và kéo ra rồi tiếp tục tìm xung quanh thì tìm được một cây lục giác (dạng tuốc nơ vít không có cán) và một cái kìm. Sau đó K'Son N sử dụng tuốc nơ vít và cây lục giác để tháo yếm xe, sử dụng kìm để tháo biển số xe rồi để cả yếm xe và biển số ở trước sân nhà bà Ka T K'Son N lấy kéo mở ổ khóa điện xe mô tô, sau khi mở được khóa điện thì K'Son N bỏ kéo và tuốc nơ vít vào lại cốp xe, kìm và lục giác K'Son N để lại cạnh máy bơm nước. Sau đó K'Son N điều khiển xe mô tô trộm cắp được đến nhà chị họ tên Ka S thôn Đ3, xã Q, huyện Đ. Khi đến nhà Ka S K'Son N dựng xe ở sân và đi ra phía sau nhà nằm võng để ngủ. Những ngày sau đó, K'Son N vẫn sử dụng chiếc xe mô tô này làm phương tiện đi lại, đến ngày 15/5/2024 K'Son N điều khiển xe ra nhà bà Ka T lấy lại yếm xe và biển số xe nhưng chỉ thấy yếm xe nên đã mang yếm về nhà Ka S lắp lại. Đến ngày 17/05/2024 khi đang ở nhà chị Ka S bị lực lượng Công an triệu tập lên làm việc, tại Cơ quan điều tra K'Son N đã khai nhận hành vi trộm cắp xe mô tô của K1. Ngày 17/6/2024, K'Son N đã quay lại nhà bà Ka T tìm biển số xe, sau đó đã tìm thấy và giao nộp cho Cơ quan điều tra.

Tại Kết luận định giá tài sản số: 09/KL-HĐĐGTS ngày 04/6/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đkết luận giá trị thực tế của 01 chiếc xe mô tô YAMAHA EXCITER, số máy 55P1334652, số khung RLCE55P10DY334636 tại thời điểm bị chiếm đoạt là 8.000.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 30/CT-VKSĐT ngày 10/9/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đạ Tẻh, tỉnh Lâm Đồng truy tố bị cáo K'Son N về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đạ Tẻh giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo K'Son N từ 06 *(Sáu)* tháng đến 09 *(Chín)* tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 *(Mười hai)* tháng đến 18 *(Mười tám)* tháng.

Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đạ Tẻh còn đề nghị xử lý về vật chứng và án phí theo quy định.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố và nhất trí với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bản thân.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đ, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, bị hại không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định tội: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị hại cũng như phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã được thu thập trong hồ sơ vụ án và thẩm tra tại phiên tòa về thời gian, địa điểm, loại tài sản, giá trị tài sản. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 23 giờ ngày 07/5/2024, lợi dụng sự sở hở của K1 khi gửi xe tại nhà ông K'N tại tổ dân phố 2, thị trấn Đ, huyện Đ, K'Son N đã lén lút chiếm đoạt 01 chiếc xe máy hiệu YAMAHA EXCITER, biển kiểm soát 60B3-866.36, trị giá 8.000.000 đồng để dùng làm phương tiện đi lại. Do đó hành vi phạm tội của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản mà bị cáo đã cố ý thực hiện là hành vi vi phạm pháp luật đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, xâm phạm đến trật tự công cộng, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự và nếp sống văn minh tại địa phương. Vì vậy cần phải có một hình phạt tương xứng với hành vi mà bị cáo thực hiện. Tuy nhiên khi lượng khi lượng hình cũng cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo, vì: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nơi cư trú rõ ràng; Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ rõ sự ăn năn, hối cải, tài sản bị bị cáo chiếm đoạt cũng đã được thu hồi toàn bộ để trả lại người bị hại đồng thời bị cáo cũng đã tự nguyện bồi thường chi phí sửa chữa, thiệt hại do mình gây ra. Người bị hại có đơn xin bãi nại và giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo tự cải tạo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương và gia đình cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo thành người hữu ích là phù hợp với quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự. Do bị cáo làm nông lại là người đồng bào dân tộc không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

[4] Đối với ông K’N bà Ka T không biết việc K’Son N trộm cắp chiếc xe mô tô, đối với chị Ka S không biết chiếc xe mô tô là do K’Son N trộm cắp mà có. Vì vậy, Cơ quan điều tra không xem xét xử lý đối với những người này là phù hợp nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như trong đơn xin xét xử vắng mặt, bị hại là cháu K1 và người đại diện hợp pháp của cháu K1 là ông K2 đã nhận lại tài sản bị trộm cắp và số tiền 2.500.000 đồng chi phí sửa chữa xe do xe bị hư hỏng một số bộ phận khi trộm cắp mà bị cáo đã bồi thường nên không có yêu cầu gì. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về vật chứng của vụ án:

Đối với 01 xe mô tô YAMAHA EXCITER, không có biển kiểm soát, số máy 55P1334652, số khung RLCE55P10DY334636 (*do Ka S tự nguyện giao nộp*); 01 biển kiểm soát 60B3-866.36 (*do K'Son N tự nguyện giao nộp*); 01 đăng ký xe mô tô số 013854 mang tên Nguyễn Khắc T3 *(do K1 tự nguyện giao nộp*). Xét thấy những tài sản, đồ vật trên là của K1 tuy nhiên do K1 chưa đủ 18 tuổi do đó Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho ông K2 (là bố đẻ của K1) là phù hợp.

[7] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo K'Son N phạm tội *"Trộm cắp tài sản".*

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo K'Son N 06 *(Sáu)* tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 *(Mười hai)* tháng, kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồnggiám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí:

Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo K'Son N phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử theo thủ tục phúc thẩm. Bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử theo thủ tục phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:
- TAND, VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND, CA huyện Đạ Tẻh;
- Bị cáo;
- Bị hại và Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Chuyển lưu Thi hành án;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Đình Đạo